TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2018/DS-ST
Ngày: 18-01-2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI NHƠN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hương
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Ngô Thị Thúy Hồng
2. Bà Trương Thị Diện

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hồng Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn tỉnh Bình Định *tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Khánh Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2017/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2017 về việc Tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2017/QĐXX-ST ngày 08 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970 (có mặt)
Địa chỉ: Khối 7, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Định.
2/ Bị đơn: Bà Trịnh Thị Bưởi, sinh năm 1978 (vắng mặt lần thứ hai)
Địa chỉ: Khối 8, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, lời khai và trình bày của nguyên đơn: Ngày 28/6/2013, bà Trịnh Thị B viết giấy mượn của bà Nguyễn Thị T số tiền 281.000.000 đồng. Bà B hẹn khi nào bà T cần sẽ trả nhưng khi bà T đòi thì bà B không trả. Nay bà T yêu cầu bà B trả cho bà số tiền 281.000.000 đồng, bà T không yêu cầu bà B phải trả lãi.

- Theo lời khai của bị đơn tại Biên bản lấy lời khai ngày 08/5/2017: Ngày

28/6/2013, bà Trịnh Thị B có mượn của bà T số tiền 281.000.000 đồng. Bà B có viết giấy mượn tiền ngày 28/6/2013, không thỏa thuận lãi suất và thời gian trả nợ. Mục đích vay là để làm ăn và chồng của bà không biết. Bà đã trả dần cho bà T hiện chỉ còn nợ 27.000.000 đồng, việc trả tiền không có giấy tờ. Nay bà T đòi bà chấp nhận trả 27.000.000 đồng và xin trả dần.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn tỉnh Bình Định: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đúng theo qui định; vụ án thụ lý ngày 10/01/2017 đến ngày 08/12/2017 mới có quyết định đưa vụ án ra xét xử là vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Bưởi trả cho bà Tài số tiền 281.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn bà Trịnh Thị B vắng mặt không có lý do dù được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai; theo qui định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn. Trong quá trình giải quyết vụ án bà Bưởi thường xuyên vắng mặt, không chấp hành sự triệu tập của Tòa án, không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình, không đưa ra tài liệu chứng cứ để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình. Đây là thái độ thiếu tôn trọng pháp luật của bà B, bà B phải chịu trách nhiệm về việc không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình; Tòa án sẽ giải quyết vụ án theo những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[2] Theo Giấy mượn tiền ngày 28/6/2013 xác định đây là hợp đồng vay tài sản không có kỳ hạn và không có lãi theo qui định tại khoản 1 Điều 469 Bộ luật dân sự. Giao dịch được xác lập trước khi Bộ luật dân sự 2015 có hiệu lực, tuy nhiên bà B chưa thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ nên giao dịch giữa các bên đang được thực hiện và có nội dung, hình thức phù hợp với qui định của Bộ luật dân sự 2015 nên theo điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự 2015, áp dụng qui định của Bộ luật dân sự 2015 để giải quyết.

[3] Theo lời khai và tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp cũng như lời khai của bà B, xác định: Ngày 28/6/2013, bà Trịnh Thị B vay mượn của bà Nguyễn Thị T số tiền 281.000.000 đồng, có giấy mượn tiền viết tay, không thỏa thuận lãi suất và thời gian trả nợ là đúng sự thật. Bà B không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên bà T khởi kiện yêu cầu bà B trả tiền là đúng với qui định của pháp luật. Bà B phải có nghĩa vụ trả đủ tiền đã vay cho bà T. Bà Tài không yêu cầu trả tiền lãi nên không xét.

[4] Bà B cho rằng đã trả dần số tiền vay hiện chỉ còn nợ 27.000.000 đồng nhưng bà không có tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh lời khai của mình là

đúng sự thật và bà T cũng không chấp nhận lời khai này của bà B. Do đó không có cơ sở để xác định lời khai của bà B là đúng sự thật.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định bà B vay tiền và còn nợ bà T số tiền 281.000.000 đồng. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T, buộc bà B phải trả cho bà T số tiền 281.000.000 đồng.

[6] Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà B trả cho bà T số tiền 281.000.000 đồng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và đúng qui định của pháp luật.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên theo qui định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị đơn bà Bưởi phải chịu án phí là 281.000.000 đồng x 5% = 14.050.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 357, 463, 466, 469, 688 của Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án; tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T. Buộc bà Trịnh Thị B trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 281.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi mốt triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Trịnh Thị B phải nộp 14.050.000 đồng (Mười bốn triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị T số tiền 7.025.000 đồng (Bảy triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng) bà đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 01910 ngày 10 tháng 01 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Nhơn tỉnh Bình Định.

3/ Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Nhơn;
- Chi cục THADS huyện Hoài Nhơn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hương